

Số: 28/NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày 10 tháng 5 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Về việc chấp thuận chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng để thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHOÁ VIII, KỲ HỌP THỨ 24**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Xét Tờ trình số 44/TTr-UBND ngày 19/4/2024 và số 50/TTr-UBND ngày 26/4/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh năm 2024; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Chấp thuận chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng để thực hiện 05 dự án, với tổng diện tích là 13,8987 ha. Trong đó: Rừng trồng sản xuất 13,0442 ha, rừng trồng ngoài ba loại rừng (đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất rừng sản xuất) 0,8545 ha.

(Có danh mục các dự án kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

- Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.
- Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban

Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị khoá VIII, Kỳ họp thứ 24 thông qua ngày 10 tháng 5 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Chính phủ;
- Các Bộ: TN&MT, NN&PTNT;
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Đoàn ĐBQH & HĐND, UBND tỉnh;
- Các Sở: NN&PTNT, TN&MT, KH&ĐT;
- TT HĐND, UBND các huyện: Vinh Linh, Gio Linh, TP Đông Hà, TXQT;
- Lưu: VT, KTNS.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đăng Quang



Phụ lục

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ CHUYỂN ĐỔI MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC NĂM 2024*(Kèm theo Nghị quyết số: 28/NQ-HĐND ngày 10 tháng 5 năm 2024 của HĐND tỉnh)*

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Diện tích rừng trồng phân theo 3 loại rừng					Ghi chú
				Tổng diện tích	Rừng đặc dụng (ha)	Rừng phòng hộ (ha)	Rừng sản xuất (ha)	Ngoài QH 3 L. rừng (ha)	
1	Dự án Khai thác mỏ cát Vĩnh Tú, xã Vĩnh Tú, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị	Công ty Cổ phần Khai thác khoáng sản Hưng Phát Quảng Trị	Tại tiểu khu 541, Vĩnh Tú, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị	0,7808			0,7808		
2	Công trình Di dân khẩn cấp ra khỏi vùng ngập lụt và sạt lở bờ sông thôn Cù Bạc, xã Vĩnh Ô, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị	Ban QLDA, Phát triển quỹ đất và CCN, Du lịch biển huyện Vĩnh Linh	Tại tiểu khu 583, xã Vĩnh Ô; tiểu khu 584, xã Vĩnh Hà, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị	5,2739			5,2739		
3	Dự án Đường tránh phía Đông thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị	Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Trị	Tại các tiểu khu NTK92, xã Gio Châu; tiểu khu 609TH, xã Gio Mai; tiểu khu 609M, NTK95, xã Gio Mỹ; tiểu khu 610, xã Gio Quang; tiểu khu NTK 96, xã Phong Bình; tiểu khu NTK87, thị trấn Gio Linh, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị	6,6210			6,5095	0,1115	Diện tích ngoài 3 loại rừng đã cấp cấp Giấy chứng nhận QSD đất là rừng sản xuất

4	Dự án Mở rộng nghĩa trang Nhân dân thành phố tại Phường 4 (giai đoạn 1)	Trung tâm Phát triển Cụm công nghiệp – Khuyến công và Dịch vụ công ích thành phố Đông Hà	Tại tiểu khu NTK110, Phường 4, thành phố Đông Hà	0,7430				0,7430	Đã cấp Giấy chứng nhận QSD đất là rừng sản xuất
5	Dự án Bãi tập kết chế biến, kinh doanh vật liệu xây dựng (cát, sỏi)	Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Cẩm	Tại tiểu khu 832, xã Hải Lệ, thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị	0,4800			0,4800		
	Cộng			13,8987		0,0000	13,0442	0,8545	

